TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH H**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 06/2023/HS-ST
Ngày 27-02-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cù Văn Minh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phùng Ngọc Tuấn

Ông Nguyễn Minh Biên

- Thư ký phiên tòa: Ông Linh Đức Minh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa: Ông Đặng Quốc Phú - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2023 đối với;

Bị cáo: **Nguyễn Trường B**, sinh ngày 08 tháng 08 năm 1986 tại huyện B, tỉnh H; Nơi cư trú: thôn X, xã T, huyện B, tỉnh H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1952 (Đã chết) và bà Nguyễn Thị M1, sinh năm 1953; Có vợ: Nguyễn Thị Lan A, sinh năm 1990; Con: Có 01 con sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Về nhân thân: Tốt.

Bị cáo Bắc đang tại ngoại theo quyết định cho bảo lĩnh số 01/2023/HSST-QĐ ngày 05 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh H; Có mặt.

Bị hại:

1. Anh Đinh Duy M, sinh năm 1977, nơi cư trú: Tổ 08, thị trấn V, huyện B, tỉnh H. Vắng mặt.

2. Anh Phạm Hữu V, sinh năm 1976, nơi cư trú: Tổ 15, thị trấn V, huyện V, tỉnh H. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 21 giờ 00 phút, ngày 16/09/2022, Nguyễn Trường B (Sinh năm 1986, HKTT: thôn X, xã T, huyện B, tỉnh H, không có giấy phép lái xe ô tô theo quy định) điều khiển xe ô tô BKS: 23C – 060.xx (Nhãn hiệu: CỬU LONG, số loại: DFA 9960xx, loại xe: Tải có mui, màu sơn: Xanh) đi từ thôn G, xã Th, huyện V, tỉnh H đến xã Ng, huyện V, tỉnh H, với mục đích sửa chữa, bảo dưỡng xe ô tô. Đến hồi 22 giờ 05 phút cùng ngày, khi đi đến Km19 + 600m, Quốc lộ 2, đường H đi TQ (thuộc tổ 15, thị trấn V, huyện V, tỉnh H), do không chú ý quan sát, xe ô tô BKS: 23C – 060.xx do B điều khiển đã va chạm vào phía sau xe ô tô BKS 23A – 039.xx (Nhãn hiệu: TOYOTA, số loại: VIOS E, loại xe: ô tô con 05 chỗ, màu sơn: Bạc) là tài sản của Đinh Duy M (Sinh năm 1977, HKTT: Tổ 08, thị trấn V, huyện B, tỉnh H, tạm trú: tổ 02, thị trấn Đ, huyện V, tỉnh H), đang đỗ sát mép đường bên phải (trên xe không có người). Sau khi xảy ra va chạm, xe ô tô biển kiểm soát: 23C – 060.xx tiếp tục đẩy xe ô tô BKS 23A – 039.xx di chuyển về phía trước, lao sang vỉa hè bên phải va chạm vào phần hông bên phải và đuôi xe ô tô BKS 23A – 083.xx (Nhãn hiệu: TOYOTA, số loại: RUSH F800LE-GQGxx, loại xe: ô tô con 07 chỗ, màu sơn: Nâu) là tài sản của anh Phạm Hữu V (Sinh năm 1976, trú tại: tổ 15, thị trấn V, huyện V, tỉnh H) đang đỗ trên vỉa hè (trên xe không có người). Hậu quả: Xe ô tô BKS 23A – 039.xx, xe ô tô BKS 23A – 083.xx và xe ô tô BKS 23C – 060.xx bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Hiện trường được tính theo hướng H đi TQ, đường dải nhựa áp phan phẳng, đường hơi lên dốc, đoạn đường thẳng, hai bên đường có vạch sơn kẻ liền màu trắng, giữa đường có vạch sơn kẻ đứt quãng màu vàng. Trong đó lòng đường rộng 9,50 m, lề bên phải và bên trái rộng 0,75 m. Để đảm bảo hiện trường lâu dài, lấy cột điện dân dụng bên phải đường (không có số, trước cửa xưởng cơ khí BN) làm chuẩn, lấy mép trong vạch sơn kẻ liền màu trắng bên phải đường nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn để đo các vị trí, dấu vết từ 01 đến 16. Từ cột điện dân dụng bên phải đường đo đến vị trí số 1 là 9,80 m. Vị trí va chạm cũng như xe đỗ của 3 xe là xe tải và 02 xe ô tô 23A-039.xx và 23A – 083.xx được xác định từ các vị trí 01 đến vị trí 16 một cách cụ thể về tiếp giáp, nơi bị hư hỏng, các vết trượt của xe và kích thước,

Kết quả khám nghiệm phương tiện:

- Xe ô tô biển kiểm soát: 23A – 039.xx bị hư hỏng như sau: Phần vỏ xe bị biến dạng, kính chắn gió phía trước bị vỡ hỏng, cần gạt nước mưa bên phải bị hỏng, nắp ca bô phía bên phải méo bẹp, bong sơn đẩy về phía sau, lô gô phía trước của xe bung ra khỏi vị trí, ba đờ sốc trước bị vỡ hỏng, lưới gió tản nhiệt trước đầu xe ô tô và biển số phía trước bung ra khỏi vị trí ban đầu, sắt cản trước bị hằn lõm, trầy xước, bong sơn, đèn hành trình, đèn xi nhan trước bên phải bị vỡ hỏng hoàn toàn, dàn nóng lạnh bị xô đẩy vào phía trong, tai trước bên phải, méo bẹp, cong vênh, đẩy về phía sau, chắn bùn trước bị vỡ hỏng, lốp trước bên phải rách thủng, hết hơi, la Zăng trước bên phải bị trầy xước, mài mòn, nóc xe trầy xước, méo bẹp, cong vênh, đẩy về phía trước, cánh cửa trước bên phải bị xô lệch về phía sau, kẹt không mở được cửa, cánh cửa sau bên phải bị xô lệch, cánh cửa trước bên trái bị mắc kẹt không mở được, cánh cửa sau bên trái bị biến dạng, kính chắn gió bị vỡ, xương trụ sau bên phải, bên trái bị biến dạng, đẩy về phía trước, hông sau bên trái bị biến dạng, hỏng, kính chắn gió phía sau vỡ hỏng hoàn toàn, hông sau bên phải méo bẹp, cong vênh, biến dạng, cốp sau hỏng hoàn toàn, đèn

chiếu hậu, đèn xi nhan sau phải, trái hỏng hoàn toàn, ba đờ sốc sau hỏng hoàn toàn, sắt xi sau phải, trái cong vênh, rạn nứt.

- Xe ô tô biển kiểm soát: 23A – 083.xx bị hư hỏng như sau: Ốp chắn bùn sau bên phải xe ô tô có vết trầy xước ở phía sau, má ngoài có kích thước 0,43 m x 0,07 m, bị bung ra khỏi vị trí ban đầu, ốp trên bánh sau bên phải, ốp sườn sau bên phải bị bẹp đẩy vào phía trong, bị trầy xước có kích thước 0,60 m x 0,50 m, nhựa ốp dưới đèn chiếu hậu bên phải bị trầy xước, méo bẹp, vỡ nứt, bung ra khỏi vị trí ban đầu có kích thước 0,60 m x 0,38 m, nắp cốp sau bên phải bị trầy xước, bẹp, lõm vào phía trong kích thước 0,10 m x 0,03 m, nắp cốp sau bị vênh lệch từ phải sang trái, ba đờ sốc sau bên phải bị trầy xước, rách thủng kích thước 0,45 m x 0,20 m, bị bung ra khỏi vị trí ban đầu, ốp trang trí phản quang màu đỏ bên phải gắn ở ba đờ sốc sau bên phải bị vỡ nứt, trày xước kích thước 0,05 m x 0,06 m, chắn bùn sau bên phải bị trầy xước, vỡ nứt, bung ra khỏi vị trí ban đầu, nhựa ốp bên phải trong cốp sau xe ô tô bị vỡ thủng kích thước 0,13 m x 0,10 m, bị đẩy vào phía trong, sắt xi sau bên phải bị gẫy rạn, đẩy lệnh vào phía trong, sắt móc kéo gắn ở sắt xi bên phải bị trầy xước, cong đẩy vào phía trong, phần sườn xe bên trái, nóc xe, đầu xe và từ cánh cửa sau bên phải lên cánh cửa trước bên phải không phát hiện dấu vết liên quan đến vụ tai nạn giao thông,

- Xe ô tô biển kiểm soát: 23C – 060.xx bị hư hỏng liên quan như sau: Gương chiếu hậu bên trái phía trên không có, kính chắn gió phía trước bị vỡ nứt, ốp trên đèn xi nhan trước bên phải trầy xước, bong sơn, móp méo vào phía trong có kích thước 0,33 m x 0,22 m, điểm cao nhất so với mặt đất là 1,67 m, ốp trước ca bin bị trầy xước, bong sơn, móp đẩy vào trong kích thước 1,12 m x 0,22 m, điểm cao nhất so với mặt đất 1,62 m, lưới gió phía trước bị vỡ hỏng, ốp trên ba đờ sốc bị trầy xước, bong sơn, móp méo, đẩy về phía sau có kích thước 0,84 m x 0,30 m, điểm cao nhất so với mặt đất là 1,40 m, đèn xi nhan trước bên phải bị vỡ hỏng hoàn toàn, đèn hành trình bị vỡ hỏng, ba đờ sốc trước trầy xước, bong sơn, méo móp, biển số xe phía trước bị cong vênh, ốp biển số bị vỡ rạn, chắn bùn trước bị vỡ hỏng, má ngoài lốp trước bên phải có nhiều vết trượt xước, đầu nhíp trước bên phải có nhiều vết trầy xước, trục trước có nhiều vết trầy xước, phần thành thùng xe dưới bên phải có vết trượt xước dài 2,53 m, rộng 0,04 m, xương thành thùng trước bên phải có vết xước kích thước 0,04 m x 0,03 m, điểm cao nhất so với với mặt đất là 2,12 m, phần sườn, thùng xe bên trái và phía sau thùng xe không phát hiện dấu vết liên quan đến tai nạn giao thông.

Kết quả định giá tài sản:

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 12/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện V, tỉnh H kết luận:

- Giá trị thiệt hại của các linh kiện, phụ tùng xe ô tô biển kiểm soát: 23A – 039.xx do tai nạn giao thông gây ra là: 321.000.000 đồng (Ba trăm hai mươi mốt triệu đồng).

- Giá trị thiệt hại của các linh kiện, phụ tùng xe ô tô biển kiểm soát: 23A – 083.xx do tai nạn giao thông gây ra là: 25.200.000 đồng (Hai mươi lăm triệu hai trăm nghìn đồng).

Tổng giá trị thiệt hại do vụ tai nạn giao thông gây ra là: 346.200.000 đồng (Ba trăm bốn mươi sáu triệu hai trăm nghìn đồng).

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn đối với Nguyễn Trường B tại thời điểm thu được mẫu máu vào hồi 11 giờ 20 phút ngày 17/9/2022: Kết quả kiểm tra nồng độ cồn (Ethanol) trong máu của Nguyễn Trường B không có nồng độ cồn.

Kết quả xét nghiệm nước tiểu đối với Nguyễn Trường B: Không sử dụng chất ma túy.

Kết quả tra cứu giấy phép lái xe: Tại công văn số 1075/SGTVT-VTPT&NL ngày 27/9/2022 của Sở Giao thông vận tải tỉnh H phúc đáp Nguyễn Trường B chưa được Cơ quan có thẩm quyền nào cấp giấy phép lái xe ô tô.

Kết luận giám định kỹ thuật số điện tử : Ngày 17/9/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện V trích xuất thu giữ từ camera an ninh của gia đình ông Phạm Hữu V 01 (một) file video của vụ tai nạn giao thông, xảy ra ngày 16/9/2022, tại km19 + 600m, Quốc lộ 2, đường H đi TQ (thuộc tổ 15, thị trấn V, huyện V, tỉnh H). Tại bản kết luận giám định số: 7199/KL-KTHS ngày 02/12/2022 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận: Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong tệp video gửi giám định.

Từ nội dung vụ va chạm giao thông cũng như các dấu vết để lại trên, xác định lỗi gây ra tai nạn trực tiếp là do Nguyễn Trường B điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 23C – 060.xx đã có hành vi "Không chú ý quan sát" gây tai nạn giao thông vi phạm điểm a khoản 7 Điều 5 Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ; điều khiển xe ô tô không có giấy phép lái xe theo quy định (vi phạm khoản 9, Điều 8, Luật Giao thông đường bộ); khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ năm 2008; Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Ngoài ra, tại điểm a khoản 7 Điều 5 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP còn có thể bị phạt từ 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng khi người điều khiển xe ô tô không chú ý quan sát gây tai nạn giao thông.

Về vật chứng vụ án:

Trong quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã thu giữ:

- 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát: 23C – 060.xx, nhãn hiệu: Cửu Long, màu sơn xanh, số loại: DFA 9960xx, loại xe: Tải có mui, số máy: YC4E13521E02D47001XX, số khung: CL9960T0001XX, nước sản xuất: Việt Nam; năm sản xuất: 2007 (xe đã qua sử dụng, tình trạng của xe bị hư hỏng như trong biên bản khám nghiệm phương tiện lập ngày 17/9/2022 của Cơ quan CSĐT Công an huyện V).

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 23001824, biển kiểm soát: 23C – 060.xx, do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh H cấp ngày 11/8/2021, giá trị đến ngày 31/12/2032.

Qua quá trình điều tra xác định, chiếc xe ô tô này là xe của Nguyễn Trường B mua lại của anh Đặng Thế D (SN: 1985, HKTT: Thôn G, xã Th, huyện V, tỉnh H) từ tháng 04/2021 với số tiền là 140.000.000đ (Một trăm bốn

mươi triệu đồng), nhưng chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ theo quy định. Xét thấy không cần thiết phải tạm giữ thêm, căn cứ vào đơn xin lại tài sản của Nguyễn Trường B, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã trả lại chiếc xe trên cùng giấy tờ có liên quan cho bà Nguyễn Thị Lan A (Sinh năm 1990, HKTT: Thôn X, xã T, huyện B, tỉnh H – Là vợ của B) được B ủy quyền để nhận lại tài sản do B bị tạm giam trong giai đoạn điều tra.

- 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát: 23A – 083.xx, nhãn hiệu: TOYOTA, số loại: RUSH F800LE-GQGxx, loại xe: ô tô con 07 chỗ, màu sơn: Nâu,số máy: 2NRG5299xx, số khung: MHKE8FF3VLK0117xx; năm sản xuất: 2020 (xe đã qua sử dụng, tình trạng của xe bị hư hỏng như trong biên bản khám nghiệm phương tiện ngày 17/10/2022 của Cơ quan CSĐT Công an huyện V).

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 0161xx, do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh H cấp ngày 06/11/2020 (bản phô tô).

- 01 (một) giấy biên nhận thế chấp số 225/2021/GBNTC-LPBHG-PGDVX, ngày 12/9/2022 do ngân hàng Bưu điện liên việt lập (bản phô tô).

- 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định số 53949xx do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 29270 Hà Nội cấp ngày 07/11/2020, có hiệu đến ngày 06/5/2023 (bản phô tô).

- 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm ô tô số 54274xx do bảo hiểm bảo việt cấp ngày 09/11/2021 (bản phô tô).

- 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát: 23A – 039.xx, nhãn hiệu: TOYOTA, số loại: VIOS E, loại xe: ô tô con 05 chỗ, màu sơn: Bạc,số máy: 2NRX0767xx, số khung: RL4B29F32G50048xx, năm sản xuất: 2016, nước sản xuất: Việt Nam (xe đã qua sử dụng, tình trạng của xe bị hư hỏng như trong biên bản khám nghiệm phương tiện lập ngày 17/9/2022 của Cơ quan CSĐT Công an huyện V).

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 005949 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh H cấp ngày 12/11/2016.

- 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định số: DA1392797, do trung tâm đăng kiểm xe cơ giới tỉnh H cấp ngày 28/4/2022, có hiệu lực đến ngày 27/10/2023.

- 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện số: 00010611xx, do Công ty bảo việt H cấp ngày 28/4/2022.

Qua điều tra xác định: Xe ô tô biển kiểm soát: 23A – 039.xx là của Đinh Duy M (Sinh năm 1977, HKTT: Tổ 08, TT V, huyện B, tỉnh H; Nơi ở hiện tại: Tổ 02, thị trấn V, huyện Đ, tỉnh H) và xe ô tô biển kiểm soát: 23A – 083.xx là của Phạm Hữu V (Sinh năm 1976, HKTT: Tổ 15, thị trấn V, huyện V, tỉnh H) là rõ ràng, xét không cần phải tạm giữ thêm, căn cứ vào đơn xin lại tài sản của chủ sở hữu, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V tiến hành trả lại 02 chiếc xe ô tô trên cho anh Phạm Hữu V và anh Đinh Duy M.

Về phần dân sự: Trong quá trình điều tra, Nguyễn Trường B đã thỏa thuận bồi thường cho anh Đinh Duy M số tiền 355.000.000đ (Ba trăm năm mươi lăm triệu đồng) và thỏa thuận sửa chữa toàn bộ phần hư hỏng, thiệt hại đối với xe ô

tô của anh Phạm Hữu V. Các bên đã thống nhất thỏa thuận xong về phần dân sự, do đó không xem xét giải quyết.

Đối với Đinh Duy M đỗ xe ô tô BKS: 23A – 039.xx, không có tín hiệu báo cho người điều khiển phương tiện khác biết thì đã chuyển cho Đội giao thông Công an huyện V xử lý hành chính. Riêng đối với Phạm Hữu V cho xe đỗ đúng quy định, không có lỗi trong vụ án tai nạn giao thông.

Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Trường B đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hộ, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tính mạng, sức khỏe của người khác nên cần phải xử lý bằng pháp luật Hình sự. Hành vi của bị cáo Nguyễn Trường B đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 BLHS. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định, nhẩn thức được việc khi tham gia giao thông phải chấp hành đúng quy định của Luật giao thông đường bộ nhưng bị cáo đã không chấp hành dẫn đến hậu quả gây tai nạn giao thông, làm ảnh hưởng đến tính mạng, tài sản của người khác. Vì vậy việc bị cáo bị khởi tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Tuy trong hai xe đều không có người ngồi trong xe nhưng do va chạm mạnh nên khi xe của bị cáo đâm vào xe đang đỗ cạnh đường và làm cho xe đó bị vung ra và đâm tiếp vào xe đang đỗ trên hành lang. Làm cho chiếc xe đang đỗ trên hành lang bị hư hỏng. Tổng giá trị thiệt hại của cả hai xe là 346.200.000 đồng. Trong khi và chạm cả bị hại M và V đều nhìn thấy. Mặc dù vậy, bị cáo đã chủ động gặp anh M và anh V để trao đổi về việc đền bù theo yêu cầu. Như vậy, việc khắc phục hậu quả đã thống nhất và cả anh M và anh V đều xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo B, hứa sẽ không có khiếu nại và tố cáo. Xét đây là sự tự nguyện của các bên nên về trách nhiệm dân sự không xem xét.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V thực hành quyền công tố tại phiên tòa ngày hôm nay, có quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đồng thời đưa ra tài liệu, chứng cứ chứng minh về tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo. Quá trình tranh tụng tại phiên tòa không có gì mâu thuẫn dẫn đến phải tranh tụng phức tạp. Qua lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra đã phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện và lời khai của bị hại trong vụ án cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đã có đủ cơ sở để khẳng định bị cáo Bắc đã phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự có khung hình phạt từ 03 năm đến 10 năm là đúng người đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, gây ra hậu quả nghiêm trọng. Bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức được việc tham gia giao thông phải chấp hành đúng luật giao thông. Bị cáo không có giấy phép lái xe nhưng vẫn điều khiển phương tiện tham gia giao

thông gây ra hậu quả tai nạn, làm thiệt hại đến tài sản người khác nên cần phải xử lý nghiêm. Sau khi va chạm bị cáo đã đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã chủ động thống nhất với hai bị hại về việc bồi thường. Bị hại đã có đơn xin miễn tội cho bị cáo nên khi áp dụng hình phạt cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ ở điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS. Cần cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật nên cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại khoản 1,2 5 Điều 65 BLHS. Từ đó đề nghị HĐXX:

Về tội danh: Đề nghị tuyên bị cáo Nguyễn Trường B phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 BLHS 2015 đề nghị xử phạt đối với bị cáo B 36 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 60 tháng. Tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Trường B cho UBND xã T, huyện B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về phần dân sự: Không;

Về vật chứng: Không

Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS năm 2015, Nghị quyết số 326/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội, đề nghị HĐXX buộc bị cáo Nguyễn Trường B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định là *200.000đ*.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án HĐXX nhận thấy Cơ quan điều tra; Điều tra viên; Viện kiểm sát; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự theo quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Vì vậy quá trình tố tụng đã thực hiện phù hợp với pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Trường B đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố. Đối chiếu lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết quả khám nghiệm phương tiện, kết quả định giá tài sản cũng như kết quả kiểm tra nồng độ cồn của bị cáo, kết quả tra cứu giấy phép lái xe và giám định kỹ thuật số điện tử. Nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn giao thông là do bị cáo không chú ý quan sát. Sau khi xảy ra vụ việc va chạm thì cả 3 xe đều bị hư hỏng. Cơ quan điều tra huyện V đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, đo vẽ các vị trí cụ thể từ vị trí 01 đến 16 để xác định

lỗi của chủ phương tiện gây tai nạn, thiệt hại của cả 3 xe ô tô (trong đó có 1 xe là xe trực tiếp gây tai nạn). Tuy nhiên bị cáo B đã trực tiếp đến trao đổi về thiệt hại và đã bồi thường cho 2 bị hại theo yêu cầu đồng thời cả 2 đều có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo B.

Về trách nhiệm dân sự không đặt ra. Qua kết quả định giá tài sản thì giá trị thiệt hại các linh kiện, phụ tùng xe ô tô của anh M mang BKS 23A – 039.xx là 321.000.000 đồng và xe ô tô của anh V mang BKS 23A - 083.xx là 25.200.000 đồng. Khi kiểm tra nồng độ cồn của Nguyễn Trường B là không có nồng độ cồn nhưng kết quả tra cứu giấy phép lái xe thì tại công văn 1075/SGTVT- VTPT&NL ngày 27/9/2022 của Sở Giao thông vận tải tỉnh H phúc đáp Nguyễn Trường B chưa được Cơ quan có thẩm quyền nào cấp giấy phép lái xe ô tô.

Riêng anh Đinh Duy M mặc dù đỗ xe ở rìa đường nhưng phải có tín hiệu báo cho người điều khiển phương tiện khác biết nhưng không phải là nguyên nhân chính gây ra vụ tai nạn giao thông. Do đó không có căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự đối với M. Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã chuyển cho đội Giao thông Công an huyện V xử lý hành chính đối với hành vi vi phạm của Đinh Duy M. Ngay cả Nguyễn Trường B không làm thủ tục xe ô tô 25C – 060.xx chuyển sang tên mình cũng chuyển cho đội Giao thông Công an huyện V xử lý hành chính. Đối với Phạm Hữu V có xe ô tô mang BKS 23A – 083.xx đỗ đúng quy định, không có lỗi trong vụ tai nạn nên không xử lý là có cơ sở.

Khi lái xe tham gia giao thông đường bộ thì phải có giấy phép lái xe theo quy định. Dù chưa được cấp giấy phép nhưng lại tham gia lái xe trên đường. Vì vậy việc bị cáo bị khởi tố là đúng luật. Tại điểm a khoản 2 Điều 260 BLHS quy định:

Điều 260: Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

"**2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:**

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;

.....”

Đối với hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây thiệt hại về tài sản của người khác nên cần phải xử lý nghiêm, tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy vậy, xét thấy cũng không nhất thiết phải áp dụng hình phạt quá cao cũng đủ để giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung.

[3] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho hai bị hại về tài sản bị thiệt hại đồng thời hai bị hại đã có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vì thế, bị cáo B được được hưởng tình tiết giảm nhẹ hình

phạt theo điểm b, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét đề nghị của Kiểm sát viên về việc cho bị cáo được hưởng án treo là có căn cứ.

[5] Về vật chứng của vụ án: Trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra Công an huyện V có thu giữ 3 xe ô tô bị tai nạn và các giấy tờ liên quan nhưng khi đã xác định rõ chủ sở hữu của các tài sản nên đã trả lại cho họ. Do đó về vật chứng không có nữa. Việc trả lại tài sản cho các chủ sở hữu là hợp pháp.

[6] Về phần dân sự: Trong quá trình điều tra bị cáo B thỏa thuận bồi thường cho anh Đinh Duy M số tiền 355.000.000đ (Ba trăm năm mươi lăm triệu đồng) và thỏa thuận sửa chữa toàn bộ phần hư hỏng, thiệt hại đối với xe ô tô của anh Phạm Hữu V. Đây là việc bị cáo đã khắc phục thiệt hại do mình gây ra, hai bị hại đã nhận đủ tiền bồi thường và có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vì vậy đối với phần dân sự Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trường B phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trường B phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trường B 36 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Bắc về UBND xã T, huyện B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách, Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó. Trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Trách nhiệm dân sự: Không;

4. Về vật chứng vụ án: Không.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 "quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án". Xử buộc bị cáo Nguyễn Trường B phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 27/02/2023). Báo cho hai bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh H;
- VKSND tỉnh H;
- Sở Tư pháp tỉnh H;
- VKSND huyện V;
- Công an huyện V;
- Chi cục THA huyện V;
- UBND xã T, huyện B
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

T.M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán, Chủ toạ phiên toà

Cù Văn Minh